

SL

Số: **2450** /QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày **07** tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:  
Đầu tư thiết bị cho Đài truyền thanh huyện Sông Lô**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 21/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2016 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3430/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư thiết bị cho Đài truyền thanh huyện Sông Lô;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 744/BC-SKHĐT ngày 24/8/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư thiết bị cho Đài truyền thanh huyện Sông Lô, với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên Báo cáo KTKT ĐTXDCT:** Đầu tư thiết bị cho Đài truyền thanh huyện Sông Lô.

**2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Sông Lô.

**3. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT ĐTXDCT:** Công ty cổ phần tư vấn thiết kế VIETTEL.

**4. Cơ quan thẩm định Báo cáo KTKT XDCT:** Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc.

**5. Địa điểm xây dựng:** Trụ sở Đài truyền thanh huyện Sông Lô.

**6. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho Đài truyền thanh huyện Sông Lô nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất cho đơn vị, đảm bảo khả năng hoạt động đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, giáo dục đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước tới nhân dân huyện Sông Lô.

**7. Hình thức đầu tư:** Đầu tư mới.



**8. Loại, cấp công trình, nhóm dự án:** Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV, dự án nhóm C.

**9. Phương án bồi thường, GPMB:** Dự án không phải bồi thường GPMB.

**10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu áp dụng:**

- QCVN 9:2000/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp đất cho các trạm viễn thông;
- QCVN 32:2011/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông;
- QCVN 01:2008/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện;
- TCVN 2737:1995 - Tải trọng và tác động;
- TCVN 5574:2012 - Kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575:2012 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4453:1995 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu;
- TCVN 170:2007 - Kết cấu thép - Gia công, lắp ráp và nghiệm thu;
- TCVN 9386:2012 - Tiêu chuẩn thiết kế công trình chịu động đất;
- TCVN 10304:2014 - Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9394:2012 - Đóng cọc và ép cọc - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu;
- TCVN 3223:2000 - Que hàn điện dùng cho thép các bon thấp và thép hợp kim thấp ký hiệu, kích thước và yêu cầu kỹ thuật chung;
- TCVN 1919:1995 - Bulong, vít, vít cấy và đai ốc – Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 1651:2008 - Thép cốt bê tông;
- TCVN 1765:1975 - Thép cacbon kết cấu thông thường;
- TCVN 1766:1975 - Thép cacbon kết cấu chất lượng tốt;
- TCVN 6850-1:2001 - Máy phát sóng cực ngắn FM
- Các tài liệu khác có liên quan.

**11. Quy mô đầu tư và phương án xây dựng chủ yếu:**

- Phần xây dựng cột: Xây dựng mới cột phát thanh huyện Sông Lô được thiết kế bằng tổ hợp vật liệu thép ống và thép hình. Tổng chiều cao công trình (bao gồm cả kim thu sét) là 44,4m. Móng cột bằng móng cọc BTCT kết hợp với giằng BTCT M250 chịu lực. Toàn bộ thân cột là một giàn không gian rộng 4 mặt được chia thành các đoạn chế tạo độc lập, được liên kết với nhau bằng bulong. Chân cột có kích thước 8x8m, đỉnh cột có kích thước 1x1m. Tại cao trình trên 29m bố trí sàn công tác phục vụ lắp dựng và bảo trì thiết bị. Hệ thống thang cáp và thang leo nằm trong lòng cột. Thang cáp rộng 300mm, thang leo rộng 500mm. Hệ thống thang cáp và thang leo liên kết với thân cột bằng các cơ cấu riêng. Vật liệu thép thân cột được chế tạo từ thép ống, thép hình có giới hạn chảy từ 2450daN/cm<sup>2</sup> trở lên. Các bản mắt liên kết bằng thép tấm có giới hạn chảy từ 2450daN/cm<sup>2</sup> trở lên. Toàn bộ

các chi tiết cột tháp được mạ kẽm nhúng nóng và sơn chống gỉ. Hệ thống chống sét được thiết kế và thi công đồng bộ với công trình.

- Phần đầu tư thiết bị:

+ Thiết bị phát thanh: 01 Máy phát FM 500W, 04 cụm thu truyền thanh không dây FM có gắn mã hóa, 08 loa phát thanh 25W, 04 anten phát FM-4dipol phát vô hướng, 100m cáp dẫn sóng, 100m cáp điện đôi và các phụ kiện kèm theo.

+ Thiết bị phòng thu âm: 01 máy tính để bàn kèm màn hình, lưu điện; 01 loa kiểm tra âm thanh, 01 bộ trộn âm, 01 card âm thanh, 01 micro thu âm, 01 micro có dây kèm chân để bàn, 01 bộ khuếch đại công suất âm tần đầu ra.

+ Bộ dụng hình phi tuyến: 01 máy tính kèm màn hình, lưu điện; 01 loa kiểm tra âm thanh, card âm thanh; 02 ổ cứng sao lưu dữ liệu; 01 card dụng hình; 01 phần mềm hỗ trợ dụng phim; 01 mixcer lồng tiếng; 01 màn hình kiểm tra.

+ 02 bộ máy quay chuyên dụng kèm theo các phụ kiện đồng bộ;

+ Các thiết bị khác: 01 bộ thiết bị cắt lọc sét 1 pha, 01 bộ ổn áp 6KVA, 01 tủ rack dụng máy 15U, 02 máy ghi âm kỹ thuật số, 01 máy radio kèm đầu đọc đĩa CD, 01 máy thu thanh FM chuyên dụng, 01 điều hòa công suất 24.000 BTU.

*(Chi tiết thể hiện trong hồ sơ Báo cáo KTKT XDCT đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 823/SXD-QLXD ngày 08/8/2017)*

**12. Tổng mức đầu tư: 3.732.513.000 đồng**

Trong đó:

- Chi phí Xây dựng:	1.208.097.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	1.876.045.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	68.172.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	203.238.000 đồng
- Chi phí khác:	143.885.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	233.076.000 đồng

*(Chi tiết thể hiện trong hồ sơ Báo cáo KTKT XDCT đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 823/SXD-QLXD ngày 08/8/2017)*

**13. Nguồn vốn đầu tư:** Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển lĩnh vực Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016-2020.

**14. Hình thức quản lý dự án:** Thực hiện theo quy định của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2016, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 5/4/2017 của Chính Phủ.

**15. Thời gian thực hiện dự án:** Dự kiến thời gian thực hiện năm 2018-2019.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. UBND huyện Sông Lô (Chủ đầu tư) có trách nhiệm:

- Tiếp thu ý kiến của Sở Xây dựng tại văn bản thẩm định Báo cáo KTKT ĐTXDCT để chuẩn xác dự toán gói thầu trước khi lựa chọn nhà thầu, không vượt



quá mức chi phí dự toán được duyệt. Trong quá trình thi công chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra lại địa chất công trình, nếu có sự sai khác với hồ sơ khảo sát địa chất công trình thì báo cáo người Quyết định đầu tư để điều chỉnh thiết kế. Trước khi lắp dựng cột tháp yêu cầu kiểm tra, kiểm định chất lượng vật liệu, mối hàn, bulong đảm bảo đúng theo yêu cầu thiết kế. Phần thiết bị được xác định theo giá trị được Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định tại văn bản số 461/STTTT-VT ngày 08/8/2017. Trong quá trình thực hiện chủ đầu tư có trách nhiệm chuẩn xác lại các thông số kỹ thuật đảm bảo đáp ứng yêu cầu sử dụng và tiết kiệm kinh phí, chỉ mua sắm các thiết bị nhập ngoại nếu trong nước không sản xuất được;

- Chuẩn bị kỹ các điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ để lắp đặt và sử dụng thiết bị được đầu tư; chịu trách nhiệm về việc đề xuất đầu tư các thiết bị đảm bảo hiệu quả sử dụng, đồng bộ với trang thiết bị hiện có tại Đài truyền thanh huyện Sông Lô;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, hoàn thiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Giao Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh và pháp luật về những nội dung thẩm định, tham mưu, trình phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật; định mức, đơn giá của nhà nước, của tỉnh và các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành, đơn vị: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND huyện Sông Lô và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. L

*Nơi nhận:*

- CPCT;
  - CPVP;
  - Như điều 3;
  - Lưu: VT, TH2.
- (V- 15 b).*z*



Vũ Việt Văn